TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 207/2023/HS-PT
Ngày: 21-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Chí Công**

Ông **Trương Công Thi.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Nam Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21-6-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2023/TLPT-HS ngày 12-02-2023 đối với bị cáo Trần Tấn P và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của bị hại (đồng thời là bị cáo kháng cáo) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 10-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trần Tấn P (tên gọi khác: Phú mắm), sinh năm 1994, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, Khánh Hòa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Tấn L và bà Lê Thị H.

Tiền án: Tại Bản án hình sự số 64/2020/HSST ngày 08-12-2020, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt ngày 30-3-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa, có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Đặng Hoàng A, sinh năm 2001 tại Hà Nội; nơi đăng ký NKTT: Số A, ngách B ngõ C L, phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Ngọc L1, sinh năm 2002 tại Hà Nội; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn C, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Dương Văn H1 và bà Quách Thu H2; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:*

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tấn P*:*

Luật sư Đào Thanh T1 - Công ty L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn P vay của Đặng Hoàng A 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Anh nhiều lần đòi nợ nhưng P không trả nên dẫn đến mâu thuẫn. Chiều ngày 29-3-2021, P và A gọi điện thoại hẹn gặp nhau tại khu vực cổng chào thuộc Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa để nói chuyện về việc nợ tiền. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, P mang theo 01 con dao dài 25 cm, điều khiển xe máy đến chỗ hẹn, thì gặp Anh đi cùng Dương Ngọc L1. Trong lúc nói chuyện, giữa P, A và L1 đã xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. Khi P bị A và L1 rượt đuổi đánh vào trong hẻm (gần cổng chào Tổ dân phố hòa Do 3), thì P cầm dao bằng tay phải đâm 03 nhát vào vai và lưng trái của Anh rồi để con dao dính trên lưng của A rồi bỏ chạy. Anh được L1 đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu phẫu thuật. Đến ngày 06-4-2022, Anh xuất viện. Trần Tấn P sau khi đâm Anh thì bỏ trốn, đến ngày 30-3-2021, thì ra đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 13-4-2021, Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa *xác định thương tích của* Đặng Hoàng A*:*

Vùng vai phải có 01 vết thương kích thước nhỏ: 01%; vùng vai trái có 01 vết thương kích thước nhỏ: 01%; vùng lưng trái có 01 vết thương kích thước trung bình: 02%; thủng cơ hoành trái: 23%; tổn thương màng phổi trái: 05%; vết thương nhu mô phổi phải: 10%; tổn thương thận trái: 07%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là **41%.**

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 10-01-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Trần Tấn P 10 (**mười**) năm tù về tội "Giết người". Tổng hợp với hình phạt 01 (**một**) năm 03 **(ba**) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 18-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 11 (**mười một**) năm 03 (**ba**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-3-2021.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại Đặng Hoàng A số tiền 59.944.815 đồng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Đặng Hoàng A 09 (**chín**) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- D (**năm**) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 10-01-2023, Đặng Hoàng A kháng cáo xin hưởng án treo và đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn P về tội "Giết người"; yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại.

- Ngày 10-01-2023, Dương Ngọc L1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 10-01-2023, Đặng Hoàng A kháng cáo xin hưởng án treo và đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn P, yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại; Dương Ngọc L1 kháng cáo xin hưởng án treo. Đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Hoàng A rút nội dung kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn P, rút nội dung kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng quyết định đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Hoàng A về nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn P và tăng mức bồi thường thiệt hại cho mình.

Các bị cáo Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1 giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Hoàng A về nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn P, và nội dung yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại.

- Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1.

Các bị cáo không tranh luận; nói lời sau cùng, Đặng Hoàng A, Dương Ngọc L1 đề nghị được chấp nhận kháng cáo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về tội danh (Đối với các bị cáo kháng cáo):

Do mâu thuẫn trong việc vay nợ tiền, chiều ngày 29-3-2021, Trần Tấn P hẹn Đặng Hoàng A gặp nhau để nói chuyện. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, P mang theo 01 con dao rồi điều khiển xe máy đến chỗ hẹn, thì gặp Anh đi cùng Dương Ngọc L1. Trong lúc nói chuyện, giữa P, A và L1 đã xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. Khi P bị A và L1 rượt đuổi đánh, thì P cầm dao đâm 03 nhát vào vai và lưng trái của A, hậu quả Đặng Hoàng A bị tổn thương cơ thể 41%.

Hành vi nêu trên của Đặng Hoàng A, Dương Ngọc L1 đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

- Đối với Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1:

Chỉ vì khoản nợ 5.000.000 đồng, mà các bên hẹn nhau tại khu vực công cộng để nói chuyện, từ đó gây mất trật tự xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn phường C, thành phố C, do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, sau khi phạm tội cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt; gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn; các bị cáo đều là lao động chính; mẹ của bị cáo Đặng Hoàng A bị bệnh, thường xuyên phải điều trị và bản thân Đặng Hoàng A cũng bị thương tích nặng do hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tấn P. Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo được chấp nhận, nên các bị cáo Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 10-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Tấn P và Phần trách nhiệm dân sự có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 21-6-2023.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Hoàng A, Dương Ngọc L1.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 10-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1.

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

-Đặng Hoàng A 09 (**chín**) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (**mười tám**) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- D (**năm**) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 10 (**mười**) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Đặng Hoàng A cho UBND phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội; giao Dương Ngọc L1 cho xã C, huyện B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Đặng Hoàng A và Dương Ngọc L1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; (02 bản, để giao cho Trần Tấn Phú 01 bản);
- Bị cáo Anh, Lâm (theo địa chỉ);
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Việt Cường